

**UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 362 /SKHCN-QLCN&SHTT  
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025

Quảng Trị, ngày 14 tháng 7 năm 2021

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Nông nghiệp & PTNT, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 18/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2021; Văn bản số 2635/UBND-TH ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trình các kỳ họp thường lệ năm 2021 HĐND tỉnh khóa VIII, Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025.

Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua (*dự kiến vào kỳ họp thứ 4, tháng 9/2021 của HĐND tỉnh khóa VIII*), Sở Khoa học và Công nghệ kính đề nghị các cơ quan, ban, ngành, địa phương liên quan tham gia góp ý Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025 (*Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết gửi kèm*).

Văn bản tham gia góp ý gửi về Sở Khoa học và Công nghệ, số 204 Hùng Vương, TP Đông Hà trước ngày 25/7/2021 để tổng hợp trình UBND tỉnh.

Kính đề nghị Trung tâm Tin học tỉnh đăng trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân theo quy định.

Rất mong được sự quan tâm, phối hợp của quý cơ quan, đơn vị./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- TT tin học tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLCN&SHTT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Lân**

Số: /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

**đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh “về chính sách  
hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh  
Quảng Trị giai đoạn 2017-2025”**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 18/6/2021 của HĐND về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2021, Sau khi xem xét đề nghị của Sở KH&CN tại Văn bản số /TTr-SKHCN ngày / /2021, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025, như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh, cá nhân (*sau đây gọi chung là doanh nghiệp*) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chiếm gần 90% tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập của tỉnh. Nhìn chung, các doanh nghiệp này có năng suất, chất lượng hoạt động sản xuất kinh doanh còn thấp, sản phẩm chưa có sức cạnh tranh cao trên thị trường vì quy mô doanh nghiệp nhỏ, thiết bị, trình độ công nghệ còn thấp, thiếu vốn kinh doanh, đặc biệt là thiếu vốn để đầu tư đổi mới, cải tiến dây chuyền công nghệ, chuyển giao công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ,... Bên cạnh đó, rất ít doanh nghiệp có bộ phận nghiên cứu phát triển do vậy, việc cải tiến, đổi mới công nghệ, thiết bị, chuyển giao công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ,... còn rất nhiều hạn chế.

Trình độ công nghệ hầu hết đang ở mức thấp. Với thực trạng trình độ công nghệ như vậy, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chưa đủ năng lực để sản xuất tạo sản phẩm có giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh cao. Vì vậy, nền sản xuất công nghiệp của Quảng Trị chưa theo kịp với sự phát triển và tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Dẫn đến Quảng Trị đang đứng trước thách thức lớn do xu hướng phát triển đang bị chậm lại và tốc độ đổi mới công nghệ của Quảng Trị chưa được cải thiện.

Thị trường khoa học công nghệ có vai trò trung tâm trong việc đẩy mạnh việc ứng dụng, chuyển giao các tiên bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, đưa khoa học công nghệ vào cuộc sống, nhất là trong bối cảnh của cuộc cách mạng

công nghiệp lần thứ tư. Tuy nhiên thị trường khoa học công nghệ Quảng Trị còn phát triển chậm, vẫn còn rất nhỏ bé, chưa sôi động, thiếu môi trường pháp lý đầy đủ và cơ chế chính sách thúc đẩy hỗ trợ, thiếu sự quan tâm chỉ đạo cần thiết. Một số doanh nghiệp đã mua sắm công nghệ nhưng do thiếu kiến thức, thông tin thị trường công nghệ dẫn đến đầu tư công nghệ lỗi thời, không phát huy hiệu quả. Một số doanh nghiệp đang tham gia thị trường và hoạt động khoa học công nghệ nhưng vẫn e ngại do dự đăng ký trở thành doanh nghiệp KH&CN. Những tồn tại hạn chế nêu trên phải được khắc phục bằng một cơ chế chính sách thúc đẩy và phát triển thị trường khoa học công nghệ.

Thời gian qua hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, cải tiến công nghệ, thiết bị, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị góp phần giúp một số doanh nghiệp thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, tuy nhiên, số doanh nghiệp được tiếp cận sự hỗ trợ còn rất ít. Qua 4 năm triển khai Nghị quyết 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh ban hành về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025 cho thấy chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích đầu tư vào hoạt động KH&CN còn tồn tại một số vướng mắc, bất cập nhất định cần được điều chỉnh, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cũng như để bảo đảm hiệu quả các hoạt động hỗ trợ. Trong Nghị quyết hiện tại có nội dung liên quan đến hỗ trợ đổi mới công nghệ, tài sản trí tuệ, áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, tuy nhiên qua thực tế triển khai trên địa bàn tỉnh do phạm vi các loại hình công nghệ được hỗ trợ hẹp, yêu cầu về điều kiện chưa phù hợp với tình hình sản xuất thực tiễn của doanh nghiệp ở địa phương, mức hỗ trợ thấp không thu hút được doanh nghiệp quan tâm,...nên đến nay chỉ có **02** doanh nghiệp được hỗ trợ về đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ tiên tiến; Về phát triển tài sản trí tuệ, hiện chính sách này cơ bản triển khai có hiệu quả, bước đầu nhận được sự quan tâm, thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia (qua 4 năm triển khai đã hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ nhãn hiệu trong nước cho 09 tổ chức/cá nhân với kinh phí là 403 triệu đồng), chưa tính việc hỗ trợ thông qua thực hiện các nhiệm vụ KH&CN; Về hỗ trợ xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý và công cụ cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm đã hỗ trợ cho 33 tổ chức/cá nhân với kinh phí là 447,16 triệu đồng; Về nhân rộng kết quả, xây dựng mô hình ứng dụng KH&CN trong lĩnh vực nông nghiệp đã hỗ trợ cho 18 tổ chức/cá nhân với kinh phí là 988 triệu đồng;

Hiện nay, trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới và tạo nên những thay đổi rất lớn trong phát triển kinh tế toàn cầu, với trung tâm là sự phát triển của trí tuệ nhân tạo, tự động hóa. Với sự hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng, Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang mở ra nhiều cơ hội, đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức cho các tổ chức, doanh nghiệp trong nước nói chung và tỉnh Quảng Trị nói riêng. Đồng thời để tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ,... đồng thời đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, việc ban hành Nghị

quyết “sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025” là hết sức cần thiết, nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp khi đầu tư vào ứng dụng KH&CN góp phần phát triển sản xuất kinh doanh; giúp cho doanh nghiệp thấy được vai trò của KH&CN trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa; bảo vệ, giữ gìn và phát huy tài sản trí tuệ; nhãn hiệu sản phẩm, hàng hóa; đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người tiêu dùng trong và ngoài nước.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích:** sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị quyết phù hợp với thực tiễn và thống nhất với quy định pháp luật hiện hành.

### **2. Quan điểm xây dựng văn bản:**

- Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh “về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025”, đảm bảo đúng theo quy định hiện hành của nhà nước; phù hợp với văn bản cấp trên và tình hình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh Quảng Trị.

- Chính sách hỗ trợ có chọn lọc, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển thị trường công nghệ phù hợp với định hướng phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Nhà nước tạo nền tảng, hỗ trợ cho việc ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu. Doanh nghiệp đóng vai trò chủ yếu trong việc ứng dụng KH&CN nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh và hiệu quả.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN**

Thực hiện Công văn số 139/HĐND-TH ngày 18/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề xuất nội dung các kỳ họp năm 2021, Công văn số 2106/UBND-TH ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ II - HĐND tỉnh khóa VIII, Sở KH&CN có Văn bản số 252 /SKHCN-QLCN&SHTT ngày 01/6/2021 về việc xin điều chỉnh bổ sung Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về Chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025.

Ngày 18/6/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh có văn bản số 69/NQ-HĐND về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2021, trong đó có nội dung đồng ý cho chủ trương xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh “*về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025*”.

Sau khi có chủ trương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở KH&CN xây dựng dự thảo Tờ trình, Nghị quyết của HĐND, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương, đăng tải trên Cổng thông tin của tỉnh và gửi Sở Tư pháp thẩm định, trình các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

#### **IV. NGUỒN KINH PHÍ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Theo Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ngân sách tỉnh hỗ trợ giai đoạn 2017-2025: 24.000 triệu đồng.

Tuy nhiên, sau 4 năm thực hiện (từ 2018-2021) tổng kinh phí chỉ mới hỗ trợ **4.222,16 triệu** đồng, nên đề nghị điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện và dự kiến giai đoạn 2022-2025: 10.000 triệu đồng. Vậy tổng kinh phí thực hiện Nghị quyết cho cả giai đoạn 2017-2025 chỉ **hơn 14.000 triệu đồng giảm so với lúc đầu gần 10.000 triệu đồng.**

#### **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN BẢN**

##### **1. Bố cục**

Ngoài phần căn cứ pháp lý, dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều, trong đó: Điều 1 nội dung bổ sung, sửa đổi, Điều 2 là Tổ chức thực hiện.

##### **2. Nội dung cơ bản**

Dự thảo Nghị quyết quy định các nội dung cơ bản sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung như sau:

**a) Khoản 3 (Kinh phí thực hiện), Mục II, Điều 1 sửa đổi như sau:**

“ Dự kiến ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ giai đoạn: 2017-2025: 14.000 triệu đồng.”

**b) Điểm d, Khoản 1, Mục III, Điều 1 sửa đổi như sau:**

“ - Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án (đối với các dự án đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao trong lĩnh vực công nghiệp, công nghệ cao trong chế biến sâu dược liệu);

- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 250 triệu đồng/dự án (đối với các dự án đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp);

- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 100 triệu đồng/dự án (đối với các dự án đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học, ... trong lĩnh vực nông nghiệp).”

**c) Điểm d, Khoản 2, Mục III, Điều 1 sửa đổi như sau:**

“ - Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án (đối với các dự án ứng dụng và nhân rộng kết quả từ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trong lĩnh vực công nghiệp);

- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 150 triệu đồng/dự án (đối với các dự án ứng dụng và nhân rộng kết quả từ việc thực

hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trong sản xuất nông nghiệp).”

**d) Điểm b, Khoản 3, Mục III, Điều 1 sửa đổi, bổ sung các nội dung sau:**

“ - Hỗ trợ tối đa không quá: 10 triệu đồng/sản phẩm được chứng nhận hợp chuẩn, 20 triệu đồng/sản phẩm sản phẩm được chứng nhận hợp quy và không quá 02 sản phẩm/doanh nghiệp trong suốt quá trình hoạt động; Hỗ trợ tối đa không quá 04 triệu đồng/sản phẩm được cấp mã số mã vạch;

- Hỗ trợ tối đa không quá 08 triệu đồng/văn bằng đối với nhãn hiệu thông thường hoặc kiểu dáng công nghiệp;

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký và được cấp văn bằng sở hữu công nghiệp đối với mỗi nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp đăng ký ở nước ngoài: Mức hỗ trợ tối đa 70.000.000 đồng/văn bằng bảo hộ tại các nước ASEAN và 90.000.000 đồng/văn bằng bảo hộ tại các nước khác;

“ - Hỗ trợ tối đa không quá 200 triệu đồng/doanh nghiệp được chứng nhận Tiêu chuẩn GACP, Tiêu chuẩn GMP lần đầu và 100 triệu đồng/doanh nghiệp cho chứng nhận lại; Hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/doanh nghiệp được chứng nhận thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ.”

**e) Bổ sung thêm Khoản 4, Mục III, Điều 1 như sau:**

“4. Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ

**a) Điều kiện hỗ trợ:**

Doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ thông qua các sự kiện như: Chợ công nghệ và Thiết bị (*Techmart*); diễn đàn cung - cầu công nghệ (*TechDemo*); Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (*Techfest*), sự kiện về công nghệ, thiết bị do Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức.

b) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ truyền thông, thông tin; Hỗ trợ một phần kinh phí thuê mặt bằng, gian hàng; Hỗ trợ một phần kinh phí thiết kế và vận chuyển sản phẩm.

c) Mức hỗ trợ: Đối với đề nghị hỗ trợ tham gia các hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ: Tối đa không quá 15.000.000 đồng/doanh nghiệp và không quá 02 lượt/doanh nghiệp/năm.”

**2. Bãi bỏ nội dung hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn cơ sở ở Điểm b, Khoản 3, Mục III, Điều 1.**

Với những nội dung nêu trên, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; Tài chính, KH&ĐT, KH&CN;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh “về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ, ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ, ngày 19 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh “về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025”; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025 ban hành tại Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị:

**1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung như sau:



**a) Khoản 3 (Kinh phí thực hiện), Mục II, Điều 1 sửa đổi như sau:**

“Dự kiến ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ giai đoạn: 2017-2025: 14.000 triệu đồng.”

**b) Điểm d, Khoản 1, Mục III, Điều 1 sửa đổi như sau:**

“ - Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án (đối với các dự án đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao trong lĩnh vực công nghiệp, công nghệ cao trong chế biến sâu dược liệu);

- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 250 triệu đồng/dự án (đối với các dự án đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp);

- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 100 triệu đồng/dự án (đối với các dự án đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học, ... trong lĩnh vực nông nghiệp).”

**c) Điểm d, Khoản 2, Mục III, Điều 1 sửa đổi như sau:**

- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án (đối với các dự án ứng dụng và nhân rộng kết quả từ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trong lĩnh vực công nghiệp, công nghệ cao trong chế biến dược liệu);

- Hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí đầu tư và tối đa không quá 150 triệu đồng/dự án (đối với các dự án ứng dụng và nhân rộng kết quả từ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trong sản xuất nông nghiệp).”

**d) Điểm b, Khoản 3, Mục III, Điều 1 sửa đổi, bổ sung các nội dung sau:**

“ - Hỗ trợ tối đa không quá: 10 triệu đồng/sản phẩm được chứng nhận hợp chuẩn, 20 triệu đồng/sản phẩm sản phẩm được chứng nhận hợp quy và không quá 02 sản phẩm/doanh nghiệp trong suốt quá trình hoạt động; Hỗ trợ tối đa không quá 04 triệu đồng/sản phẩm được cấp mã số mã vạch ;

- Hỗ trợ tối đa không quá 08 triệu đồng/văn bằng đối với nhãn hiệu thông thường hoặc kiểu dáng công nghiệp;

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký và được cấp văn bằng sở hữu công nghiệp đối với mỗi nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp đăng ký ở nước ngoài: Mức hỗ trợ tối đa 70.000.000 đồng/văn bằng bảo hộ tại các nước ASEAN và 90.000.000 đồng/văn bằng bảo hộ tại các nước khác;

- Hỗ trợ tối đa không quá 200 triệu đồng/doanh nghiệp được chứng nhận Tiêu chuẩn GACP, Tiêu chuẩn GMP lần đầu và 100 triệu đồng/doanh nghiệp cho chứng nhận lại; Hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/doanh nghiệp được chứng nhận thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

**e) Bổ sung thêm Khoản 4, Mục III, Điều 1 như sau:**

“4. Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ

a) Điều kiện hỗ trợ:



Doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ thông qua các sự kiện như: Chợ công nghệ và Thiết bị (*Techmart*); diễn đàn cung - cầu công nghệ (*TechDemo*); Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (*Techfest*), sự kiện về công nghệ, thiết bị do Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức.

b) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ truyền thông, thông tin; Hỗ trợ một phần kinh phí thuê mặt bằng, gian hàng; Hỗ trợ một phần kinh phí thiết kế và vận chuyển sản phẩm.

c) Mức hỗ trợ: Đối với đề nghị hỗ trợ tham gia các hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ: Tối đa không quá 15.000.000 đồng/doanh nghiệp và không quá 02 lượt/doanh nghiệp/năm.”

**2. Bãi bỏ nội dung hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn cơ sở ở Điểm b, Khoản 3, Mục III, Điều 1.**

**Điều 2.** Nghị quyết này bổ sung, điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị “*về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025*”, các nội dung khác không sửa đổi vẫn được giữ nguyên.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, Kỳ họp **thứ ..... thông qua ngày tháng năm 2021** và có hiệu lực sau ngày kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng QH, Chính phủ, CTN;
- Bộ KH&CN, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL -Bộ Tư pháp;
- BTV tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- TAND, Viện KSND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy; Thành ủy; HĐND-UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Trị, Đài PTTH tỉnh, Trung tâm Tin học;
- Trung tâm: Công báo tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**